

THÔNG BÁO ĐẤU GIÁ TÀI SẢN

Công ty Đấu giá Hợp danh Số 2 STC phối hợp với Phòng THADS khu vực 4 – Huế tổ chức đấu giá tài sản bảo đảm thi hành án như sau:

I. Giới thiệu tài sản đấu giá, giá khởi điểm, tiền đặt trước và bước giá, tiền mua hồ sơ mời tham gia đấu giá, giấy tờ về quyền sở hữu, quyền sử dụng đối với tài sản đấu giá:

1. Tài sản đấu giá:

Công trình xây dựng trên đất, máy móc thiết bị, dây chuyền nghiền sàng đá và quyền khai thác khoáng sản tại thôn Thủy Cam, xã Chân Mây – Lăng Cô, thành phố Huế của Công ty TNHH HEH trên khu đất có vị trí, ranh giới được xác định theo Bản đồ địa chính khu đất tỷ lệ 1/1000 ngày 09/01/2018 của Ban Quản lý khu kinh tế, công nghiệp tỉnh Thừa Thiên Huế (Nay là thành phố Huế), cụ thể:

Số TT	Tên và đặc điểm tài sản	ĐVT	Số lượng
I	Công trình xây dựng trên đất		
1	Hạ tầng mỏ: Đường vào mỏ + Mặt bằng san ủi, bãi tập kết đá xay	m ²	
	Đường vào mỏ đá dăm đầm chặt	m ²	720,00
	Mặt bằng san ủi, bãi tập kết đá xay đất cấp phối đầm chặt	m ²	500,00
2	Nhà điều hành móng cột BTCT, móng tường xây blo, tường xây blo sơn silicat, cửa khung sắt kính, cửa sổ có khung sắt hộp bảo vệ, nền lát gạch men 40x40, xà gồ sắt hộp, mái lợp tôn, trần phòng ngoài thạch cao khung nổi có hoa văn, trần các phòng sau tấm nhựa, hiên mái BTCT, cột BTCT, nền lát gạch men 40x40, có hệ thống điện, hệ thống cấp thoát nước	m ²	50,00
3	Nhà phục vụ móng cột BTCT, móng tường xây blo, tường xây blo lửng sơn silicat, trên bao che tôn khung sườn sắt hộp, cửa khung sắt tôn, nền lát gạch men 40x40, vì kèo sắt V liên kết hàn, xà gồ sắt hộp, mái lợp tôn	m ²	62,40
4	Nhà kinh doanh (Cải tạo từ container 20 feet (20HC), có kích thước: Dài 6,0m, rộng 2,438m, cao 2,6m)	nhà	1,00
5	Mái che cột sắt hộp, kèo và xà gồ sắt hộp, mái tôn, nền xi măng	m ²	52,00
6	Mái che cột sắt hộp, kèo và xà gồ sắt hộp, mái tôn, nền xi măng	m ²	15,00
7	Mái che gá vào container và nhà phục vụ, kèo và xà gồ sắt hộp, mái tôn, nền xi măng	m ²	14,40

Số TT	Tên và đặc điểm tài sản	ĐVT	Số lượng
8	Nhà vệ sinh tường xây blo đã tô trát, tường trong có ốp gạch men, nền lát gạch men nhám, xà gỗ sắt hộp, mái lợp tôn	m ²	12,00
9	Bể nước xây có nắp che: 5,1m x 2,2m cao 1,6m	m ³	14,586
10	Nhà bếp sau nhà phục vụ cột sắt ống, kèo và xà gỗ sắt hộp, nền đất, mái lợp tôn	m ²	27,00
11	Nhà vệ sinh sau nhà phục vụ tường xây blo, nền xi măng, kèo sắt hộp, mái lợp tôn	m ²	3,50
12	Bể nước xây không có nắp che: 1,4m x 1,4m cao 1,1m	m ³	2,16
II	Máy móc thiết bị, dây chuyền sản xuất		
1	Hệ thống dây chuyền nghiền sàng đá công suất 300 tấn/giờ	hệ thống	1
	Máy nghiền sơ cấp	cái	1
	Máng cấp liệu	cái	1
	Máy nghiền hàm	cái	1
	Máy nghiền thứ cấp	cái	2
	Máy nghiền côn thô	cái	1
	Máy nghiền côn tinh	cái	1
	Máy sàng	cái	2
	Băng tải B500	m	18,7
	Băng tải B500	m	18,7
	Băng tải B500	m	18,7
	Băng tải B500	m	18,7
	Băng tải B500	m	18,7
	Băng tải B800	m	21,0
	Băng tải B800	m	18,7
	Băng tải B800	m	18,7
	Băng tải B800	m	18,7
	Hệ thống tủ điện điều khiển	hệ thống	1
	Kết cấu thép	hệ thống	1
2	Trạm biến áp 560KVA 22/0,4kV kiểu giàn trên 2 trụ bê tông	trạm	1
a	Thiết bị phân trạm:		
	Máy biến áp BAVINA 560kVA 22/0.4kV loại dầu	cái	1
	Aptomat khối MCCB 800A 1000V	cái	1
	Tủ tụ bù tự động 280KVAR	cái	1
	Cầu chì tự rơi FCO 100A 24kV	cái	3

Số TT	Tên và đặc điểm tài sản	ĐVT	Số lượng
	Chống sét van LA 10kA 18kV	cái	3
	Biến áp đo lường TU trung thế 8400/120V	cái	1
	Biến dòng đo lường TI trung thế 30/5 A	cái	1
b	Vật tư phần trạm		
	Neo bê tông 1.2m	cái	4
	Đà sắt V75x8-2.4m (4 cóc) nhúng kẽm	thanh	3
	Thanh chống 60x6-920 nhúng kẽm	thanh	6
	Đà sắt V75x8-3,2 mm (3 cóc) nhúng kẽm	thanh	5
	Đà sắt V75x8-3,2 mm (0 cóc) nhúng kẽm	thanh	2
	Đà U 160 đỡ máy biến áp và gối đỡ	bộ	1
	Đà I 120 chống gỉ	bộ	1
	Cáp đồng bọc 600V - 300mm ²	mét	48
	Cáp đồng bọc 600V - 250mm ²	mét	16
	Cáp đồng trần - 25mm ²	kí	10
	Đầu coss 300 mm ²	cái	12
	Đầu coss 240 mm ²	cái	4
	Nắp chụp cách điện MBA, FCO, LA, TU, TI	bộ	1
	Sứ đứng 35kV + Ty	bộ	12
	Bộ tiếp địa	bộ	10
	Giếng tiếp địa sâu 40m	cái	1
	Ốc siết cáp (Splitbolt) 22mm ²	cái	24
	Tủ MCCB 1000A	cái	1
	Ống PVC phi 114	mét	12
	Coude ống PVC phi 114	cái	4
	Ông nối PVC phi 114	cái	4
	Collier kẹp ống PVC	bộ	4
	Băng keo điện	cuộn	10
	Boulon 16x250	cái	8
	Boulon 16x300	cái	6
	Boulon 16x300 VRS	cái	6
	Boulon 16x800 VRS	cái	3
	Boulon 16x40	cái	14
	Boulon 12x40	cái	60
	Vòng đệm (Rondell) các loại	cái	194

Số TT	Tên và đặc điểm tài sản	ĐVT	Số lượng
c	Thiết bị phân đường dây		
	Cầu chì tự rơi FCO 200A 24kV	bộ	3
d	Vật tư phân đường dây		
	Đà, thanh chống, bulong, Rondell các loại	bộ	1
	Sứ treo Polymer 24kV và Phụ kiện	cái	6
	Chì fuse link 40A	sợi	3
	Kẹp nhôm AC 50	cái	6
	Kẹp nối rẽ Cu-Al SL22(10-95/95- 150)	cái	6
	Các loại dây cáp điện	bộ	1
	Bộ tiếp địa	bộ	1
	Sứ đứng 35kV (Pin Type)	cái	4
	Sứ ống chỉ kèm Uclevis	cái	2
e	Đường dây		
	Đường dây cáp bọc 24kV từ trạm biến áp mỏ đá ra trạm biến áp Lộc Thủy	m	1656
	Đường dây hạ thế từ trạm biến áp đến khu vực sản xuất kinh doanh	m	500
III	Quyền khai thác khoáng sản theo Giấy phép khai thác khoáng sản số 09/GP-UBND ngày 02/3/2015 và Quyết định số 694/QĐ-UBND ngày 30/3/2018 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế (nay là thành phố Huế)		
1	Diện tích khu vực khai thác	ha	5,9
2	Mức sâu khai thác đến cosd	m	+8
3	Trữ lượng địa chất (cấp 121 + 122)	m ³	1.232.661
4	Công suất khai thác	m ³ /năm	60.000
5	Thời gian khai thác	năm	19
6	Thời gian còn lại khai thác từ tháng 06/2026 đến tháng 02/2034		
7	Sản phẩm là đá làm vật liệu xây dựng thông thường		

(Chi tiết theo Chứng thư thẩm định giá số 021/2026/506/CT-DCSC.CNHUE ngày 28/04/2026 của Chi nhánh Công ty Cổ phần Tư vấn - Dịch vụ về Tài sản - Bất động sản DATC tại thành phố Huế)

- **Nơi có tài sản đấu giá:** thôn Thủy Cam, xã Chân Mây – Lăng Cô, thành phố Huế.

2. Giấy tờ về quyền sở hữu, quyền sử dụng đối với tài sản đấu giá:

- Quyết định số 11/2025/QĐST-KDTM ngày 30/09/2025 của Tòa án nhân dân Khu vực 5, tỉnh Quảng Trị;
- Quyết định thi hành án theo yêu cầu số 1941/QĐ-THADS ngày 12/01/2026 của Thi hành án dân sự thành phố Huế;
- Quyết định thi hành án chủ động số 2409/QĐ-THADS ngày 09/02/2026 của Thi hành án dân sự thành phố Huế;
- Biên bản về việc tự nguyện giao tài sản thế chấp để xử lý đảm bảo thi hành án ngày 09/04/2026 của Chấp hành viên Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 4 - Huế;
- Giấy phép khai thác khoáng sản số 09/GP-UBND ngày 02/3/2015 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế (Nay là UBND thành phố Huế);
- Bản đồ địa chính khu đất tỷ lệ 1/1000 ngày 09/01/2018 của Ban Quản lý khu kinh tế, công nghiệp tỉnh Thừa Thiên Huế (Nay là thành phố Huế).
- Chứng thư thẩm định giá số 021/2026/506/CT-DCSC.CNHUE ngày 28/04/2026 của Chi nhánh Công ty Cổ phần Tư vấn - Dịch vụ về Tài sản - Bất động sản DATC tại thành phố Huế.
- Thông báo số 552/THADS.KV4-NV ngày 11/05/2026 của Thi hành án dân sự thành phố Huế về việc lựa chọn tổ chức bán đấu giá tài sản.
- Quyết định số 194/QĐ-THADS ngày 26/06/2026 của Thi hành án dân sự thành phố Huế về việc giảm giá tài sản (lần 01).
- Quyết định số 268/QĐ-THADS.KV4 ngày 07/08/2026 của Thi hành án dân sự thành phố Huế về việc giảm giá tài sản (lần 02).

3. Giá khởi điểm, tiền đặt trước, bước giá, tiền mua hồ sơ mời tham gia đấu giá:

- **Giá khởi điểm: 34.547.890.981 đồng** (Ba mươi bốn tỷ năm trăm bốn mươi bảy triệu tám trăm chín mươi ngàn chín trăm tám mươi một đồng).

* Giá khởi điểm chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng, chưa bao gồm lệ phí trước bạ chuyển quyền sở hữu tài sản.

* Ngoài ra các chi phí khác như phí công chứng... (nếu có) liên quan đến tài sản do người trúng đấu giá có trách nhiệm chi trả.

- **Tiền đặt trước: 6.000.000.000 đồng** (Sáu tỷ đồng). Tiền đặt trước là khoản tiền mà cá nhân, tổ chức tham gia đấu giá phải nộp khi nộp hồ sơ tham gia đấu giá và được trừ vào tiền mua tài sản đấu giá đối với khách hàng trúng đấu giá.

- **Bước giá: 50.000.000 đồng** (Năm mươi triệu đồng). Bước giá là mức chênh lệch giữa lần trả giá đầu tiên so với giá khởi điểm hoặc giữa lần trả giá sau so với lần trả giá trước liền kề. Bước giá áp dụng từ vòng đấu thứ 2 trở đi.

- **Tiền mua hồ sơ mời tham gia đấu giá: 1.000.000 đồng/hồ sơ**

II. Người được tham gia đấu giá: Cá nhân, tổ chức không thuộc trường hợp tại khoản 4 Điều 38 của Luật đấu giá tài sản ngày 17/11/2016 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật đấu giá tài sản ngày 27/6/2024. Trước khi mở phiên đấu giá 01 ngày làm việc, người phải thi hành án có quyền nhận lại tài sản

nếu nộp đủ tiền thi hành án và thanh toán các chi phí thực tế, hợp lý đã phát sinh từ việc cưỡng chế thi hành án, tổ chức đấu giá. Người phải thi hành án có trách nhiệm hoàn trả phí tổn thực tế, hợp lý cho người đăng ký mua tài sản. Mức phí tổn do các bên thoả thuận; nếu không thoả thuận được thì yêu cầu Toà án giải quyết.

III. Điều kiện, cách thức đăng ký tham gia đấu giá, hồ sơ tham gia đấu giá:

1. Điều kiện được đăng ký tham gia đấu giá: Các đối tượng quy định tại Mục II nêu trên được đăng ký tham gia đấu giá khi có đủ các điều kiện sau:

- Có đơn đề nghị được tham gia đấu giá theo mẫu do đơn vị thực hiện phiên đấu giá phát hành.

- Phải thực hiện đầy đủ các thủ tục hồ sơ mời tham gia đấu giá (chi tiết được ghi trong mẫu đơn được phát hành) và nộp các khoản tiền đặt trước, tiền mua hồ sơ mời tham gia đấu giá theo quy định.

- Điều kiện của tổ chức, cá nhân được tham gia cuộc đấu giá quyền khai thác khoáng sản

a) Có hồ sơ tham gia đấu giá quyền khai thác khoáng sản theo quy định của pháp luật;

b) Đáp ứng điều kiện quy định tại Điều 37 của Luật Địa chất khoáng sản đối với trường hợp đấu giá quyền khai thác khoáng sản tại khu vực chưa có kết quả thăm dò khoáng sản hoặc quy định tại Điều 53 của Luật Địa chất khoáng sản đối với trường hợp đấu giá quyền khai thác khoáng sản tại khu vực đã có kết quả thăm dò khoáng sản. Trường hợp đấu giá quyền khai thác khoáng sản tại khu vực tận thu khoáng sản, khai thác khoáng sản nhóm IV phải đáp ứng điều kiện quy định tại Điều 53 của Luật Địa chất khoáng sản;

- Điều kiện đối với tổ chức, cá nhân được cấp giấy phép khai thác khoáng sản

1. Tổ chức đăng ký kinh doanh ngành, nghề khai thác khoáng sản được xem xét cấp giấy phép khai thác khoáng sản bao gồm:

a) Doanh nghiệp được thành lập theo Luật Doanh nghiệp;

b) Hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã được thành lập theo Luật Hợp tác xã.

2. Cá nhân hoặc các thành viên hộ gia đình đăng ký thành lập hộ kinh doanh có đăng ký kinh doanh ngành, nghề khai thác khoáng sản được xem xét cấp giấy phép khai thác khoáng sản nhóm III.

3. Tổ chức, cá nhân quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều này phải có đủ năng lực tài chính để thực hiện dự án đầu tư khai thác khoáng sản.

2. Cách thức đăng ký tham gia đấu giá: Cá nhân, tổ chức đăng ký tham gia đấu giá thông qua việc nộp hồ sơ tham gia đấu giá hợp lệ tại trụ sở Công ty đấu giá hợp danh Số 2 STC.

3. Hồ sơ tham gia đấu giá bao gồm:

- Đối với tổ chức:

- + Giấy phép đăng ký kinh doanh của cơ quan có thẩm quyền: 02 bản sao.

+ Giấy Căn cước/căn cước công dân của người đại diện theo pháp luật: 02 bản sao.

+ Biên bản họp Hội đồng thành viên/Hội đồng quản trị thống nhất về việc mua tài sản đấu giá: 01 bản chính

+ Giấy ủy quyền tham gia đấu giá được cơ quan nhà nước có thẩm quyền xác nhận (trong trường hợp ủy quyền) trong đó ghi rõ nội dung và thời gian ủy quyền: 02 bản sao.

+ Đơn đăng ký tham gia đấu giá (Theo mẫu của Công ty).

+ Bản cam kết đáp ứng các yêu cầu cụ thể quy định tại Khoản 1, Khoản 2 Điều 58 Luật Địa chất và Khoáng sản và khoản 1 Điều 66 Nghị định số 193/2025/NĐ-CP.

- Đối với cá nhân:

+ Trường hợp đã kết hôn: Căn cước/Căn cước công dân của 02 vợ chồng và Giấy Đăng ký kết hôn: 02 bản sao;

+ Trường hợp độc thân: Căn cước/Căn cước công dân và Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân: 02 bản sao;

+ Giấy ủy quyền đấu giá được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền xác nhận trong đó ghi rõ nội dung và thời gian ủy quyền (trường hợp ủy quyền cho người khác tham gia đấu giá);

+ Đơn đăng ký tham gia đấu giá (Theo mẫu của Công ty).

+ Bản cam kết đáp ứng các yêu cầu cụ thể quy định tại Khoản 1, Khoản 2 Điều 58 Luật Địa chất và Khoáng sản và khoản 1 Điều 66 Nghị định số 193/2025/NĐ-CP.

Mọi sự điều chỉnh giấy tờ, hồ sơ của người tham gia đấu giá chỉ được xem xét giải quyết nếu thời hạn nộp hồ sơ đăng ký đấu giá chưa kết thúc.

(Ghi chú: Nộp hồ sơ mời đăng ký tham gia đấu giá tài sản phải có chứng thực các loại giấy tờ đã nộp hoặc nộp bản photocopy kèm theo bản chính để đối chiếu).

IV. Thời gian, địa điểm xem tài sản và giấy tờ về quyền sở hữu, quyền sử dụng đối với tài sản đấu giá:

1. Thời gian, địa điểm xem tài sản: Trong giờ hành chính, từ **08h00** ngày 11/08/2026 cho đến 17h00 ngày **11/09/2026** tại thôn Thuỷ Cam, xã Chân Mây – Lăng Cô. Khách hàng có nhu cầu xem tài sản liên hệ, đăng ký trong giờ hành chính tại Công ty Đấu giá Hợp danh Số 2 STC để tổ chức, hướng dẫn xem.

* Khách hàng có quyền xem hoặc không xem tài sản đấu giá. Người đăng ký tham gia đấu giá không xem tài sản thì xem như chấp nhận về thông tin liên quan đến tài sản đấu giá và không có quyền khiếu nại về việc này.

* Mọi thắc mắc hay có sự sai lệch về thông tin tài sản phải thông báo bằng văn bản cho Công ty Đấu giá Hợp danh Số 2 STC giải quyết trước 02 (hai) ngày mở phiên đấu giá. Nếu như không có khiếu nại gì thì người đăng ký tham gia đấu giá chấp nhận những thông tin liên quan đến tài sản đấu giá. Mọi khiếu nại

về thông tin liên quan đến tài sản trong phiên đấu giá hoặc sau khi phiên đấu giá kết thúc sẽ không được giải quyết.

2. Thời gian, địa điểm xem giấy tờ về quyền sở hữu, quyền sử dụng đối với tài sản đấu giá: Trong giờ hành chính, từ **08h00** ngày 11/08/2026 cho đến 17h00 ngày **11/09/2026** tại Công ty Đấu giá Hợp danh Số 2 STC, địa chỉ: Tầng 5, 25 Nguyễn Văn Cừ, phường Thuận Hóa, Thành phố Huế.

V. Ngày, giờ bắt đầu, hết hạn bán hồ sơ mời tham gia đấu giá; ngày, giờ bắt đầu, hết hạn tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá; địa điểm bán hồ sơ mời tham gia đấu giá, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá:

Trong giờ hành chính, từ **08h00** ngày 11/08/2026 cho đến 17h00 ngày **11/09/2026** tại Công ty Đấu giá Hợp danh Số 2 STC, địa chỉ: Tầng 5, 25 Nguyễn Văn Cừ, phường Thuận Hóa, Thành phố Huế.

VI. Cách thức nộp tiền đặt trước, ngày, giờ bắt đầu, hết hạn nộp tiền đặt trước:

*** Cách thức nộp tiền đặt trước:** Tiền đặt trước được xác nhận có trong tài khoản của Công ty đấu giá hợp danh số 2 STC. Khách hàng nộp tiền đặt trước bằng cách chuyển khoản hoặc nộp tiền vào tài khoản của Công ty Đấu giá Hợp danh Số 2 STC như sau:

- Số tài khoản: 5511677999 tại Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam, chi nhánh Huế.

- Số tài khoản: 1166.041.55.999 tại Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam, Chi nhánh Nam Huế.

- Số tài khoản: 4009.238.99.8899 tại Ngân hàng NN&PTNT Việt Nam, Chi nhánh Nam Sông Hương.

*** Nội dung nộp tiền đặt trước: “Họ và tên khách hàng tham gia đấu giá – Nộp tiền đặt trước đấu giá ”.**

*** Ngày, giờ bắt đầu, hết hạn nộp tiền đặt trước:** Trong giờ hành chính, từ **08h00** ngày 11/08/2026 cho đến 17h00 ngày **11/09/2026**

*** Người tham gia đấu giá nộp tiền đặt trước trước thời gian quy định là tự nguyện và tự chịu trách nhiệm về khoản tiền đặt trước đã nộp.**

*** Tiền đặt trước được xác nhận có trong tài khoản của Công ty đấu giá hợp danh Số 2 STC và kèm theo giấy nộp tiền trước 17h00 ngày 11/09/2026.**

VII. Thời gian, địa điểm tổ chức phiên đấu giá:

- **Thời gian tổ chức phiên đấu giá:** Vào lúc 08 giờ 30 ngày **16/09/2026**.

- **Địa điểm tổ chức phiên đấu giá:** tại Hội trường Công ty Đấu giá Hợp danh Số 2 STC - Tầng 5, 25 Nguyễn Văn Cừ, phường Thuận Hóa, thành phố Huế.

VIII. Hình thức đấu giá, phương thức đấu giá và số vòng trả giá: Đấu giá bằng bỏ phiếu trực tiếp tại phiên đấu giá, đấu giá theo Phương thức trả giá lên và không hạn chế số vòng trả giá.

IX. Địa chỉ liên hệ: Thi hành án dân sự thành phố Huế - Phòng Thi hành án dân sự khu vực 4 – Huế; Địa chỉ: 174 Lý Thánh Tông, xã Phú Lộc, thành phố

Huế. Công ty Đấu giá Hợp danh Số 2 STC; Địa chỉ: Tầng 5, 25 Nguyễn Văn Cừ, phường Thuận Hóa, thành phố Huế; Điện thoại: 0234.6286.999, Website:daugiaso2stc.com.vn.

Nơi nhận:

- Công Đấu giá tài sản quốc gia;
- UBND xã Chân Mây – Lăng Cô;
- Phòng Thi hành án dân sự khu vực 4 – Huế;
- Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 – Huế;
- CN VPĐKĐĐ khu vực Phú Lộc;
- Công ty TNHH HEH;
- Công ty Cổ phần Mỏ đá Mỏ Diều;
- Agribank chi nhánh Quảng Trị;
- Niêm yết công khai nơi có tài sản BĐG;
- Niêm yết công khai tại Cty ĐG;
- Người tham gia đấu giá;
- Lưu VT; HS

GIÁM ĐỐC



Võ Văn Tùng